

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
*V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

*Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thùy Hương.

*Thư ký phiên họp:* Bà Lê Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp:* Bà Trương Thị Kim Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 66/2021/TLST – HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2021 về việc “ Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình số: 67/2021/QĐST – HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Anh Phạm Quang H**, sinh năm 1988;

ĐKNKTT: Số 23, tổ 25, phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

Nơi làm việc và chỗ ở hiện nay: Công ty TNHH Đức T. Địa chỉ: Khu 2, xã C (nay là xã Y), huyện H, tỉnh Phú Thọ.

- **Chị Nguyễn Xuân Thu H1**, sinh năm 1991;

ĐKNKTT: Xóm H, xã S, Huyện H, thành phố Hà Nội.

Hiện đang cư trú tại: H-dou, s-shi, n-ku, n-no, 3jou, 4choume, 2 -3 dai3, asakura manshon, Agou, Nhật Bản.

(Các đương sự đều có đơn xin giải quyết vắng mặt)

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các bản tự khai anh Phạm Quang H và chị Nguyễn Xuân Thu H1 trình bày:*

Anh H và chị H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 22/12/2015, tại UBND phường D, quận C, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, chị Nguyễn Xuân Thu H1 chuyển sang sinh sống và làm việc tại Nhật Bản,

cuộc sống vợ chồng từ đó bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Nguyên nhân là do khác biệt về tính cách, không thể hòa hợp và không có tiếng nói chung. Vợ chồng tuy đã kết hôn được 06 năm nhưng chưa có con chung, việc sống ly thân một thời gian dài khiến tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Anh H và chị H1 đã nhiều lần nói chuyện để hàn gắn nhưng không có kết quả. Hiện nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Nguyễn Quang H và chị Nguyễn Xuân Thu H1 đều đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh H và chị H1 xác định vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh H và chị H1 tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Anh H và chị H1 xác định không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh H, chị H1 yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Về lệ phí ly hôn, chi phí tố tụng: Anh Phạm Quang H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn, chi phí giám định.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm đề nghị công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Quang H và chị Nguyễn Xuân Thu H1. Không giải quyết về con chung, tài sản chung và công nợ chung do anh H và chị H1 không yêu cầu. Về lệ phí ly hôn: công nhận sự tự nguyện nộp lệ phí ly hôn của anh Phạm Quang H.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ nhận định:*

Quan hệ hôn nhân giữa anh Phạm Quang H và chị Nguyễn Xuân Thu H1 là hôn nhân hợp pháp. Do vợ chồng khác biệt tính cách, lại sống xa nhau không có sự quan tâm chia sẻ trong cuộc sống gia đình nên tình cảm vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn và không tìm được tiếng nói chung. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Phạm Quang H và chị Nguyễn Xuân Thu H1 đều thuận tình ly hôn.

Chị Nguyễn Xuân Thu H1 hiện đang sống và làm việc tại Nhật Bản đã gửi đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai, đơn xin giải quyết vắng mặt cho anh Phạm Quang H để anh H nộp tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ. Do chị

H1 không xin được xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản vào đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai và đơn xin giải quyết vắng mặt gửi về Việt Nam nên theo yêu cầu của anh Phạm Quang H, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định: Dấu vân tay in tại các ô ngón trỏ trái, ngón trỏ phải dưới các mục : “vợ” trong “ Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc công nhận thuận tình ly hôn”, dưới mục “ Người khai” trong “ bản tự khai” và dưới mục “ Người làm đơn” trong “ Đơn xin giải quyết vắng mặt” đều đề ngày 29/7/2021 với dấu vân tay in tại các ô ngón trỏ trái, ngón trỏ phải trên “ Giấy chứng minh nhân dân” số: 107040102 mang tên Nguyễn Xuân Thu H1, sinh ngày 14/02/1991; Nơi ĐKKHKT: S, H, TP. Hà Nội do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 11/07/2013.

Tại bản kết luận giám định số 995/KLGĐ ngày 23/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “ Dấu vân tay ngón trỏ trái, ngón trỏ phải in dưới mục: “ vợ” trong “ Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc công nhận thuận tình ly hôn, “ Người khai” trong “ Bản tự khai” và “ Người làm đơn” trong “ Đơn xin giải quyết vắng mặt ” đều đề ngày 29/7/2021 so với dấu vân tay in tại các ô ngón trỏ trái, ngón trỏ phải trên “Giấy chứng minh nhân dân” số : 017040102 ghi tên Nguyễn Xuân Thu H1, sinh ngày 14/02/1991; Nơi ĐKKHKT: S, H, Hà Nội do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 11/07/2013 là do cùng một người in ra. Anh Phạm Quang H đã ký vào đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn do chị Nguyễn Xuân Thu H1 gửi về từ Nhật Bản và cũng tự khai thể hiện quan điểm thuận tình ly hôn với chị Nguyễn Xuân Thu H1. Từ đó đủ cơ sở để kết luận anh chị không có khả năng đoàn tụ, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Xuân Thu H1 và anh Phạm Quang H thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, được chấp nhận.

Về con chung, tài sản chung, công nợ chung: Anh Phạm Quang H và chị Nguyễn Xuân Thu H1 không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về lệ phí ly hôn: Anh Phạm Quang H tự nguyện xin chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn phù hợp với quy định của pháp luật được chấp nhận.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369 và Điều 370 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 123 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 37 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Quang H và chị Nguyễn Xuân Thu H1.

2. Về con chung, tài sản chung, công nợ chung: Đương sự không đề nghị, Tòa án không xem xét giải quyết.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Quang H tự nguyện chịu 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0004486 ngày 17/8/2021 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Về chi phí tố tụng: Xác nhận anh Phạm Quang H xin tự nguyện chịu chi phí giám định số tiền: 3.000.000đ (ba triệu đồng) xác nhận anh H đã nộp xong.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ
- UBND phường D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Thùy Hương**